TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 06-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Đăng Khoa.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Ksơr Y Nai.
- Bà Phạm Thị Thùy Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hằng Nga – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Trương Công Luật – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2025 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/TLST-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kiều V, sinh ngày 28/3/1994 tại tỉnh Quảng Ngãi; số căn cước công dân 051094003785 do Bộ Công an cấp ngày 24/10/2022; nơi cư trú: Thôn 2A, xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn T, sinh năm 1969 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1970; vợ là Lê Thị M, sinh năm 1994 và 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Hồ Văn M, sinh năm 1960; nơi thường trú: Thôn , xã Ea Wy, tỉnh Đắk Lắk (đã chết).

- *Người đại diện cho bị hại:*

1. Ông Hồ Đăng S, sinh năm 198; nơi thường trú: xã Ia Pia, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Hồ Viết C, sinh ngày 10/6/1985; số căn cước công dân 066085004499; nơi thường trú: Thôn C, xã Ea Wy, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Hồ Viết H, sinh năm 1988; số căn cước công dân 066088020181; nơi thường trú: Thôn C, xã Ea Wy, tỉnh Đắk Lắk.

4. Ông Hồ Sĩ P, sinh năm 1994; số căn cước công dân 066094021324; nơi thường trú: Thôn C, xã Ea Wy, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Hồ Đăng S, ông Hồ Viết H, ông Hồ Sĩ P ủy quyền cho ông Hồ Viết C tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 11/3/2025; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Phan Thị Bích H, sinh ngày 05/11/1978; số căn cước công dân 052178013089; nơi thường trú: Thôn A, xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Thế V, sinh ngày 19/6/1989; số căn cước công dân 052089005393; nơi thường trú: Thôn A, xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 10 phút ngày 05/3/2025, Kiều V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-109.68, loại Yamaha Exciter, màu đỏ đen, đi trên đường Hồ Chí Minh từ nhà anh Nguyễn Thế ở Thôn 3, xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo (nay là Thôn 3A, xã Ea Drăng), tỉnh Đắk Lắk về nhà của mình tại Thôn 2, xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo (nay là Thôn 2A, xã Ea Drăng), tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến Km1690 + 100, qua đoạn đường có biển báo khu vực chợ và biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, lúc này ông Hồ Văn đang đi bộ từ phía bên trái sang bên phải đường theo hướng lưu thông của V, tuy nhiên do không chú ý quan sát nên xe mô tô do V điều khiển đã va chạm với ông M. Hậu quả, làm ông M tử vong.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 399/KLGĐTT-KTHS, ngày 10/3/2025 kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Hồ Văn M là: Đa chấn thương; các thương tích của ông Hồ Văn M phù hợp với tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định số 461/KL-KTHS, ngày 21/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Dấu vết bể, gãy vỡ ở mặt ngoài đầu yếm chắn gió bên trái phía trước của xe mô tô mang biển số 47B2-109.68 có chiều từ trước ra sau. Đặc điểm của dấu vết này giống với đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với vật tày cứng (dạng cơ thể người của ông Hồ Văn M).

Tại kết quả kiểm tra nồng độ cồn ngày 05/3/2025 của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk đối với Kiều V có kết quả 0,000mg/L.

Tại kết quả kiểm tra ma túy ngày 05/3/2025 của Trung tâm y tế huyện Ea H'Leo đối với Kiều V có kết quả âm tính với các chất ma túy.

Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn của Bệnh viện Đại học y dược Buôn Ma Thuột xác định Hồ Văn M có nồng độ cồn 2,9 mmol/L.

Quá trình điều tra xác định khi điều khiển xe mô tô 47B2-109.68 Kiều V không tuân thủ quy định về tham gia giao thông theo quy định tại các điểm a, b, e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ nên xảy ra tai nạn, gây hậu quả nghiêm trọng làm Hồ Văn M tử vong. Tại điều luật nêu trên quy định như sau:

"Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe.

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

a) Tại nơi có vạch kẻ đường hoặc báo hiệu khác dành cho người đi bộ hoặc tại nơi mà người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường;

b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

e) Khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung đông người, khu vực đông dân cư, chợ, khu vực đang thi công trên đường bộ, hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ".

Tại Bản cáo trạng số 67/CT-VKS-HS ngày 30/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk để xét xử đối với bị cáo Kiều V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Kiều V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao trả xe mô tô biển số 47B2-109.68 cho Kiều V là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc bị cáo Kiều V đã tự nguyện bồi thường tiền chi phí mai táng và các chi phí hợp lý khác cho gia đình bị hại 90.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác nên không đề cập xem xét.

Bị cáo Kiều V không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để có điều kiện chấp hành hình phạt, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Công an tỉnh Đắk Lắk; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện cho gia đình bị hại, người làm chứng

không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 05/3/2025 Kiều V điều khiển xe mô tô biển số 47B2-109.68 lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ thôn 3A đến thôn 2A, xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk, khi đi đến km 1690 + 100 đường Hồ Chí Minh, đoạn đường có biển báo khu vực chợ và biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên thuộc địa phận thôn 3A, xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk thì V không quan sát, giảm tốc độ dẫn đến va chạm với ông Hồ Văn M đang đi bộ qua đường. Hậu quả làm ông M tử vong.

Xét thấy, khi điều khiển xe mô tô, bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được cần phải tuân thủ các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. Thế nhưng, khi điều khiển xe mô tô bị cáo không tuân thủ quy định về tham gia giao thông theo quy định tại các điểm a, b, e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Kiều V đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Tại điều luật nêu trên quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

a) Làm chết 01 người;

Xét thấy, hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường có biển báo khu vực chợ và biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (đoạn đường Hồ Chí Minh trước chợ km 92, xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk), lòng đường rộng 10,9m; đường chia làm 02 làn ở giữa có vạch sơn đứt quãng, điểm va chạm nằm ở phần đường bên phải theo hướng từ thôn 3A đi thôn 2A, xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk, lẽ ra khi điều khiển xe mô tô bị cáo phải nhận thức được là *"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp tại nơi có người đi bộ đang qua đường, nơi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, khu vực chợ"* nhưng bị cáo không tuân thủ theo quy định mà khi đi qua đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm, khu vực chợ nhận thấy có người đi bộ qua đường phía trước nhưng bị cáo không chú ý quan sát, giảm tốc độ dẫn đến để xe mô tô do mình điều khiển va chạm với ông M đang đi bộ qua đường. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã vi phạm quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của Hồ Văn

M, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự giao thông tại địa phương. Thời gian qua trên tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn qua xã Ea Dăng, tỉnh Đắk Lắk liên tục xảy ra các vụ tai nạn giao thông, đặc biệt là các tai nạn liên quan đến người điều khiển xe mô tô không tuân thủ theo quy định của luật giao thông đường bộ. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt đủ nghiêm nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; đại diện cho gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bà ngoại của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Như vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo, rèn luyện dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền chi phí mai táng và các chi phí hợp lý khác cho đại diện gia đình bị hại 90.000.000 đồng, đại diện cho gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên không đề cập xem xét.

[4]. Về xử lý vật chứng: Cần chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao trả xe mô tô biển số 47B2-109.68 cho Kiều V là chủ sở hữu hợp pháp.

[5]. Về án phí hình sự: Cần buộc bị cáo Kiều V phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Kiều V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Kiều V 01 năm 03 tháng (Một năm ba tháng) tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Kiều V cho Ủy ban nhân dân xã Ea Drăng, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo Kiều V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Kiều V đã tự nguyện bồi thường tiền chi phí mai táng và các chi phí hợp lý khác cho đại diện gia đình bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo Kiều V phải bồi thường khoản tiền nào khác nên không đề cập giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao trả xe mô tô biển số 47B2-109.68 cho Kiều V là chủ sở hữu hợp pháp. (Đặc điểm vật chứng được lưu tại hồ sơ vụ án).

5. Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Kiều V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Kiều V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ giám đốc kiểm tra I);
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND khu vực 9 Đắk Lắk;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Đắk Lắk;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Đại diện gia đình bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Phạm Đăng Khoa